Thứ Sáu, Ngày 6 Tháng 2 Năm 2026

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đi tìm vùng cân bằng mới

▶ Nối dài chuỗi ngày giảm điểm trong tuần giao dịch cận kề Tết Nguyên đán, VN-Index ghi nhận thêm phiên giảm điểm mạnh với mức giảm 27 điểm, áp lực bán gia tăng và trải dài trên nhiều nhóm ngành. Thị trường mở cửa dưới mức giá tham chiếu và giảm mạnh về cuối phiên chiều, đóng cửa với mức giá gần như thấp nhất phiên. Riêng nhóm cổ phiếu Chứng khoán và Bất động sản ghi nhận mức giảm mạnh nhất, khi nhiều đại diện giảm 3-5%. Thanh khoản cũng bật tăng so với phiên liền trước, giá trị khớp lệnh HOSE xấp xỉ 35 nghìn tỷ đồng. Không nằm ngoài xu thế, nhóm nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục bán ròng, dù giá trị bán có thu hẹp.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 27.07 điểm (-1.52%), đóng phiên ở 1,755.49 điểm; HNX-Index giảm 6.76 điểm (-2.57%), đạt 256.28 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 38 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 1.26 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 991 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở VCB (-610 tỷ đồng), VIC (-313 tỷ đồng), HDB (-195 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có MBB (440 tỷ đồng), HPG (197 tỷ đồng) , STB (153 tỷ đồng).

▶ GAS (2.68%), VIC (+0.69%), GEL (+19.97%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VCB (-4.82%), CTG (-3.11%), HPG (-2.72%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Dịch vụ viễn thông, Nguyên vật liệu là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là ACV, VGI, HPG.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Áp lực chốt lời trong bối cảnh thanh khoản duy trì ở mức thấp khiến VN-Index chưa thể thoát khỏi xu hướng điều chỉnh trong ngắn hạn. Khối ngoại tiếp tục kéo dài chuỗi bán ròng, góp phần gia tăng áp lực lên chỉ số. Việc VN-Index đánh mất đường MA50 cho thấy lực bán hiện đang chiếm ưu thế. Tuy nhiên, xét về mặt cấu trúc, chỉ số vẫn đang giao dịch quanh cận trên của kênh giá tích lũy gần nhất - kịch bản này hiện vẫn phù hợp với trường hợp cơ sở của chúng tôi rằng xu hướng tăng giá được duy trì.

Đáng chú ý, VN-Index đang tiến dần vào vùng quá bán, với RSI kết phiên ở mức 37, hàm ý khả năng xuất hiện các nhịp hồi kỹ thuật trong những phiên giao dịch sắp tới. Bên cạnh đó, dữ liệu thống kê cho thấy các phiên giao dịch trước và sau kỳ nghỉ Tết thường ghi nhận diễn biến tăng điểm tích cực, qua đó có thể đóng vai trò hỗ trợ cho tâm lý thị trường trong ngắn hạn.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa cổ phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.

Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,755	-1.5	-3.3	38.1	16.0	2.2	8,289,041
VN30 Index	1,944	-1.3	-5.5	45.4	15.1	2.4	5,795,286
VN Midcap	2,154	-3.0	-1.5	11.7	15.2	1.6	1,428,409
VN Smallcap	1,473	-1.9	1.0	0.8	13.4	1.0	315,279
HNX Index	256	-2.6	4.0	11.8	16.1	1.7	419,720
UpCom	126	-2.4	4.5	29.7	13.4	1.8	657,456

Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.5	13.6	2.9	1.4	21.3	4.0	178,198
Bảo hiểm	-2.5	39.6	29.4	41.4	21.5	2.2	71,894
Bất động sản	-0.4	-5.6	-21.8	168.7	24.1	2.5	1,818,282
CNTT	-1.5	3.9	2.6	-21.8	18.0	3.8	182,956
Dầu khí	-1.0	62.1	45.6	41.9	33.6	3.5	90,684
Dịch vụ tài chính	-3.5	2.1	0.9	26.9	13.8	1.5	242,411
Tiện ích	1.1	50.2	30.3	46.5	17.7	2.5	422,035
Du lịch và Giải trí	-0.9	-6.0	-9.5	43.2	17.3	4.8	179,275
Hàng & DV CN	-1.5	4.0	1.5	15.6	13.6	1.7	170,987
Hàng CN & Gia dụng	-4.8	12.8	7.9	1.9	11.8	1.7	62,438
Hóa chất	-2.4	25.7	30.5	11.6	19.3	2.0	250,070
Ngân hàng	-1.9	10.7	6.1	27.2	9.9	1.7	2,764,188
Ô tô và phụ tùng	-2.5	-7.8	-4.3	4.9	15.1	1.2	15,243
Tài nguyên Cơ bản	-2.8	3.2	3.2	15.9	14.1	1.4	253,386
Th.phẩm & Đồ uống	-1.3	5.8	4.8	13.1	17.5	2.7	476,031
Truyền thông	-1.2	4.3	5.6	-13.2	18.4	1.4	2,835
Xây dựng và Vật liệu	-3.2	-3.5	0.9	10.8	12.5	1.5	145,824
Y tế	-0.3	7.1	3.8	3.3	18.3	2.2	41,877

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	98	0.0	0.9	-0.7	-1.9	-0.5	-9.1
USD/JPY	157	0.0	1.4	0.2	2.6	0.2	3.7
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.6	-2.5	-0.7	-4.7
KRW/USD	1,468	0.3	1.8	1.4	1.2	1.9	1.4
EUR/USD	1	-0.1	0.5	-0.9	-2.1	-0.4	-12.0
USD/VND	25,967	0.0	0.1	-1.2	-1.3	-1.3	2.8
Dầu Thô	64	1.3	-1.7	12.2	7.9	11.6	-9.2
Xăng	237	23.1	23.3	39.4	20.6	39.0	14.3
Khí đốt	3	-0.4	-19.8	4.3	-19.8	-5.2	2.5
Than	116	-0.1	6.8	9.2	5.5	7.9	4.3
Vàng	4,870	1.9	-0.5	8.4	22.5	12.8	70.5
Thép cuộn	3,264	-0.1	-0.5	0.3	-1.0	-0.2	-5.5

Đóng góp vào VN Index

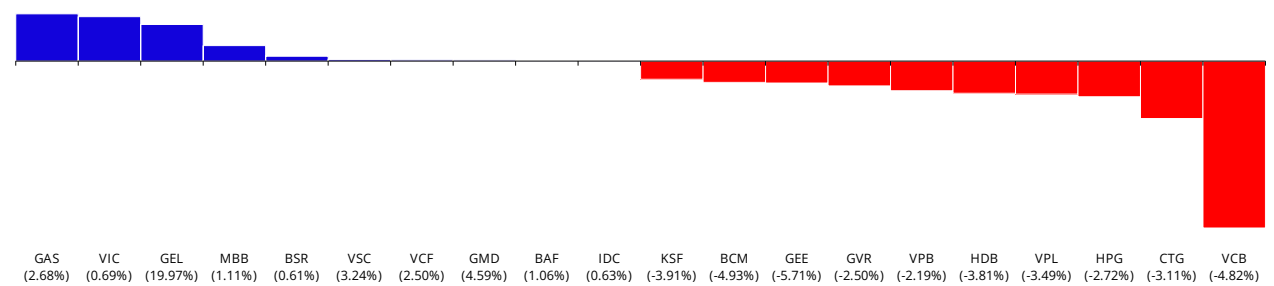

[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VHM – Bất động sản: Vinhomes sẽ khởi công dự án Khu đô thị Đại học Quốc tế Berjaya tại TP.HCM với tổng vốn đầu tư gần 59,000 tỷ đồng, quy mô khoảng 880 ha, dự kiến phục vụ khoảng 135,000 người.

2. CTD – Xây dựng: Coteccons đã hoàn tất chào bán 14 triệu trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, thu về hơn 1,383 tỷ đồng ròng với lãi suất cố định 9%/năm, kỳ hạn 3 năm.

3. DGW – Bán lẻ: Digiworld đã đầu tư hơn 772 tỷ đồng vào cổ phiếu Hòa Phát, Techcombank và VPBank trong quý IV/2025, hiện tạm lỗ hơn 90 tỷ đồng và đã trích lập dự phòng cho khoản này.

4. FPT – Công nghệ: Công ty TNHH FPT IS trúng gói thầu thuê hạ tầng Cloud và giải pháp an toàn thông tin tích hợp tại Bộ Tư pháp với giá 116.563 tỷ đồng, tỷ lệ tiết kiệm 0.43%, thời gian thực hiện 12 tháng, hợp đồng đơn giá cố định.

5. BID – Ngân hàng: Trong tháng 2/2025, BIDV niêm yết lãi suất huy động cao nhất là 5,3%/năm cho các kỳ hạn 24 tháng và 36 tháng, áp dụng cho cả gửi tại quầy và gửi online

6. HDB – Ngân hàng: Năm 2025, HDBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế khoảng 21,000 tỷ đồng, tăng 27% so với năm trước, NIM quý IV/2025 đạt 4,9% và thu nhập ngoài lãi tăng 146% nhờ thoái vốn tại VietJet.

7. VHC – Thực phẩm và đồ uống: Vĩnh Hoàn công bố doanh thu quý 4/2025 đạt 2,715 tỷ đồng giảm 15% và lợi nhuận sau thuế 245 tỷ đồng giảm 44% so với cùng kỳ cổ phiếu VHC giảm sàn còn 63,500 đồng/cp ngày 5/2.

8. PLC – Nguyên vật liệu: PLC ghi nhận doanh thu thuần năm 2025 đạt 7,774 tỷ đồng, tăng 12%, nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ còn 13.56 tỷ đồng, giảm gần 69% so với năm trước do lỗ lớn trong quý IV/2025.

9. VGC – Nguyên vật liệu: Bộ Công Thương áp thuế chống bán phá giá tạm thời 15%–63% với kính xây dựng từ Indonesia và Malaysia từ 14/02/2026 đến 14/06/2026, mang lại lợi ích trực tiếp cho Viglacera do chiếm khoảng 40% thị phần kính trong nước.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Cuối tháng 1, Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Năng Động DC thuộc Dragon Capital giảm tỷ trọng VIC từ 10.4% xuống 3.6% và loại VHM khỏi top 10, đồng thời mua gần 3.3 triệu VCB và 4.8 triệu MBB.

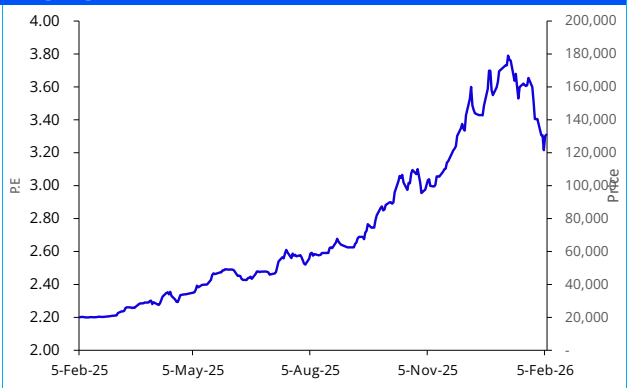

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/5/2026	2/6/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ngân hàng	26.0	5,915	9,101	7,222	
2	Y tế	23.4	24	48	39	
3	Dầu khí	20.5	1,886	2,661	2,209	
4	Dịch vụ tài chính	18.8	1,751	3,221	2,711	
5	Ô tô và phụ tùng	18.4	41	54	46	
6	Bán lẻ	12.9	1,051	1,793	1,588	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	6.5	530	675	634	
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.4	577	831	789	
9	Tài nguyên Cơ bản	1.9	1,100	2,139	2,099	
10	Xây dựng và Vật liệu	0.4	1,038	1,326	1,320	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.2	1,005	1,478	1,480	
12	Hóa chất	-1.8	1,248	1,229	1,251	
13	Bảo hiểm	-1.8	152	182	185	
14	Du lịch và Giải trí	-3.7	296	265	275	
15	Bất động sản	-6.1	3,817	4,178	4,448	
16	Thực phẩm và đồ uống	-7.4	2,400	2,275	2,457	
17	Công nghệ Thông tin	-18.1	1,871	1,023	1,249	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	65,100	-4.8	-7.7	7.5	569	1,622.6	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,350	1.1	0.6	67.0	125	1,361.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	88,400	-2.0	-4.8	47.0	100	1,220.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	37,400	-3.1	-3.5	44.3	143	940.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,800	-2.7	0.0	20.7	30	1,842.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	97,500	-0.1	-8.0	143.8	64	837.2	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,200	-1.5	-6.9	11.7	61	738.9	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,250	-5.1	-6.5	5.4	68	497.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,900	-3.5	-4.0	29.2	(5)	1,135.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	21,200	-4.5	-6.2	126.0	(10)	829.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,600	-0.7	-3.6	44.1	(19)	429.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	34,250	-6.2	-6.7	94.9	(23)	354.2	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	17,650	-3.0	-4.6	44.5	(50)	252.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,350	-1.9	-4.1	95.0	(24)	980.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,300	-3.8	-5.6	-6.4	(64)	185.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	165,000.0	-5.7	-8.7	-32.8	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	43,200.0	-3.4	-2.8	15.2	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,100.0	-1.9	1.2	18.0	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	54,200.0	2.7	13.6	26.9	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	53,500.0	0.0	9.2	37.2	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,750.0	-1.2	-2.3	-4.9	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,050.0	-4.2	-6.8	-5.3	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,560.0	-2.4	-4.3	-4.4	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,300.0	-1.9	-4.2	0.0	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,250.0	-1.9	-6.9	14.7	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

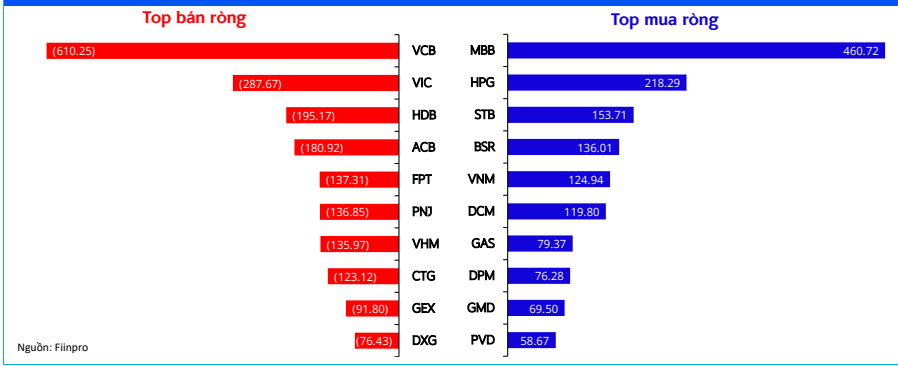

Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/6/2026	5,077.8	5,996.9	-919.1
2/5/2026	3,697.5	4,954.4	-1,256.9
2/4/2026	4,384.1	5,348.4	-964.3
2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0
1/16/2026	3,293.2	4,420.0	-1,126.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	34,970	-0.9%	-4.2%	-3.1%	798,500	27.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,950	-0.5%	5.1%	5.4%	4,100	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,150	-1.8%	0.2%	-0.7%	48,000	1.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	39,400	-0.8%	2.8%	2.9%	480,300	18.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,500	0.0%	7.4%	7.8%	54,200	1.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,750	-0.2%	0.2%	1.0%	4,500	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,820	-1.7%	-5.2%	-4.0%	13,500	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,990	0.0%	8.3%	4.3%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,250	-1.9%	-5.4%	-3.8%	1,900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,600	-0.6%	-2.3%	-1.4%	7,100	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,410	-2.5%	-0.5%	-0.9%	1,200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,470	-2.3%	0.4%	1.0%	2,300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,110	-0.9%	0.5%	4.9%	6,800	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,310	n.a	-0.6%	-0.5%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	3.0%	10.1%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX

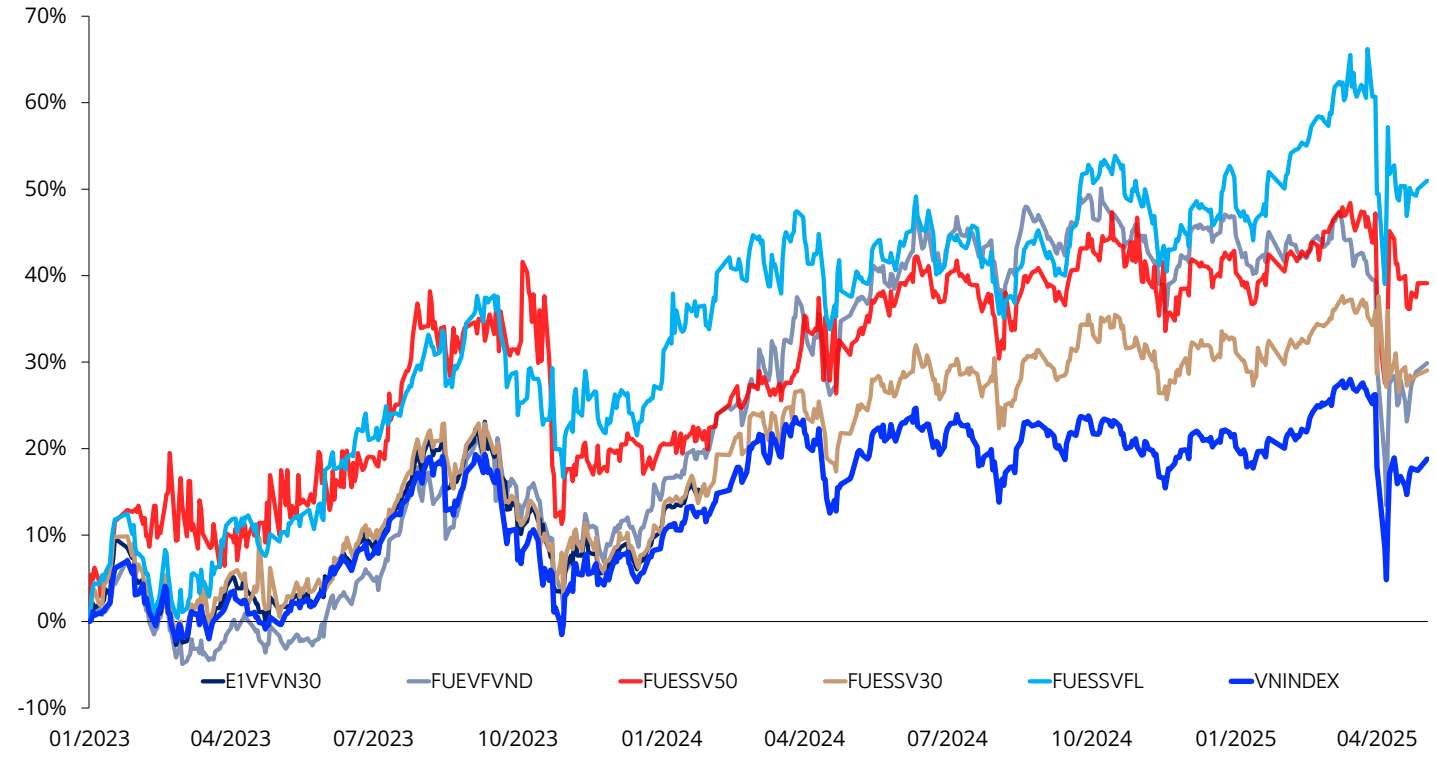

Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	t be empty	(331,604)	(55,793)	49.8	18.6	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	(3,010)	5,620	49.0	23.5	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	9,245	47,551	35.7	25.0	1.0	2.01	1.5	9.3	86.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	(48,383)	183,101	19.4	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	53.0	19.7	0.8	1.67	2.0	12.9	47.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	(5,182)	4,442	55.1	21.4	0.7	1.73	2.2	13.4	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(12,676)	(26,737)	48.0	21.1	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	44.2	55.6	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	(27,433)	48.4	23.9	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	8,271	8,271	21.6	25.0	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	-	(8,614)	30.6	26.2	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	(34,315)	19.2	23.1	0.9	1.95	2.1	13.3	85.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	33.2	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	16.2	25.6	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A N/A	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	31.0	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities